

Số: 29/2017/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 25 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Hiến

2. Bà Nguyễn Thị Thuý An

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 293/2015/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2015.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Hoàng Y - sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tân, xã Phú Đ, huyện Tháp M, Đồng T.

Ủy quyền: Trần Đình H - sinh năm: 1989

Địa chỉ: Xã An N, huyện Triệu S, Thanh H.

Tạm trú: Số 200, đường Thiên Hộ Dương, phường Hòa T, thành phố Cao L, Đồng T.

Luật sư Huỳnh Thị Quỳnh H - Văn phòng Luật sư Băng Giang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn.

Địa chỉ: Số 200, đường Thiên Hộ Dương, phường Hòa T, Thành phố Cao L, Đồng T.

- Bị đơn: Dương Văn Đ - sinh năm: 1961

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tân, xã Phú Đ, huyện Tháp M, Đồng T.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thái H - sinh năm: 1964

Địa chỉ: Ấp 1, xã Thường P 1, huyện Hồng N, Đồng T.

Lê Thị T - sinh năm: 1975 (vợ ông Đ)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, Đồng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Đình H được bà Nguyễn Thị Hoàng Y ủy quyền và ông Dương Văn Đ thống nhất giá trị tài sản chung của vợ chồng tổng cộng là 1.400.000.000đ (Một tỷ bốn trăm triệu đồng) mỗi người được sở hữu 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng).

Ông Dương Văn Đ được quyền sở hữu quản lý tài sản gồm: 01 căn nhà cấp 4 khung cột bê tông cốt thép nền lát gạch men mái lợp tol, trần nhựa tường xây gạch ống dày 100 có ốp gạch men trang trí, cửa đi, cửa sổ khung sắt có kính, 05 phần hui sóng 36.000.000đ, 01 bộ vòng Ximen vàng 18K, 01 bộ li quăng chân quỳ, 04 (Bốn) chỉ vàng 24K và diện tích đất 23.255m đất thửa 70, 71, 72, 75, 76, 77, 1066, có đông tây tứ cận giáp:

- Đông giáp kênh 500
- Tây giáp đất ông N, ông L
- Nam giáp đất bà Đình Thị M
- Bắc giáp kênh C

(Có Bản đồ trích đo khu đất tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Hoàng Y với ông Dương Văn Đ ngày 22/3/2016 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tháp Mười kèm theo).

- Ông Dương Văn Đ, Lê Thị T có trách nhiệm giao cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y ½ giá trị tài sản với số tiền 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Y mà ông Đ, bà T chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

Chi phí thẩm định bà Y, ông Đ mỗi người phải chịu 3.774.000đ nhưng bà Y đã nộp trước, nên ông Đ có trách nhiệm trả lại cho bà Y số tiền 3.774.000đ (Ba triệu bảy trăm bảy mươi bốn ngàn đồng).

- Về án phí: Ông Dương Văn Đ được giảm 50% tiền án phí sơ thẩm vì ông Đ có đơn xin miễn án phí và ông Đ là Bệnh binh có giấy chứng nhận nên ông Đ phải nộp 16.000.000đ án phí sơ thẩm chia tài sản.

Bà Nguyễn Thị Hoàng Y phải nộp 32.000.000đ án phí sơ thẩm chia tài sản được khấu trừ vào số tiền 25.008.870 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số BM/2012 035595, quyển số 000712, ngày 12/10/2015 và biên lai thu số BN/2013 10192, quyển số 204, ngày 18/5/2017, bà Y phải nộp thêm 6.991.130đ, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (MJ)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Mai